TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 415/2025/HS-PT
Ngày 08 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Trần Nam Phương;

Bà Đinh Thị Kiều Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Hồ Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 186/2025/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn H và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 270A/2024/HS-ST ngày 13-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2).

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 075086016831; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ G, Khu A, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã B, tỉnh Đồng Nai); giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G (Nguyễn Văn D) và bà Nguyễn Thị B; có vợ tên Đỗ Ngọc T (đã ly hôn) và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 143/2020/HS-ST ngày 24-8-2020, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 07 tháng tù về tội "Đánh bạc"; đã chấp hành xong bản án.

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 82/2021/HS-PT ngày 17-3-2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt 07 tháng tù về tội "Đánh bạc" của Bản án hình sự sơ thẩm số: 143/2020/HS-ST ngày 24-8-2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 02 bản án là 01 năm 02 tháng tù; đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 11-9-2023, đến ngày 15-9-2023 được tại ngoại; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 152/2025/LCĐKNCT ngày 27-6-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

2. Lâm Thành T1 (tên gọi khác: B1), sinh năm 1979 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 075079013671; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã A, tỉnh Đồng Nai); giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Thành P và bà Ngô Thị T2; có vợ tên Huỳnh Thị M và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2015/HS-ST ngày 18-5-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 10.000.000 đồng về tội "Đánh bạc"; đã chấp hành xong bản án.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 121/2016/HS-ST ngày 22-4-2016, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lâm Thành T1 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tổ chức đánh bạc"; tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 564/2016/HS-PT ngày 16-9-2016, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 121/2016/HS-ST ngày 22-4-2016. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2019/HS-ST ngày 23-01-2019, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm lại vụ án, xử phạt Lâm Thành T1 20.000.000 đồng về tội "Tổ chức đánh bạc", buộc nộp 800.000 đồng tiền thu lợi bất chính và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09-9-2023, đến ngày 15-9-2023 được tại ngoại; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi

nơi cư trú theo Lệnh số: 153/2025/LCĐKNCT ngày 27-6-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị B2, sinh năm 1951 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 075151000174; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ A, Ấp C, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã A, tỉnh Đồng Nai); giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1 (đã chết); có chồng tên Lương Văn Q (đã chết) và có 04 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 168/2023/HS-ST ngày 30-8-2023, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", bị cáo chưa chấp hành xong bản án; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 154/2025/LCĐKNCT ngày 27-6-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Hoàng Â (tên gọi khác: H2), sinh năm 1981 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 075081001454; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ A, Khu phố M, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai (nay là xã N, tỉnh Đồng Nai); giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q1 và bà Trần Thị Kim T4; có vợ tên Nguyễn Thị T5 (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 181/2016/HS-ST ngày 30-9-2014, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", phạt bổ sung 5.000.000 đồng, đã chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09-9-2023, đến ngày 15-9-2023 được tại ngoại; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 155/2025/LCĐKNCT ngày 27-6-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị B2:* Ông Nguyễn Chiến T6, Trợ giúp viên pháp lý; nơi làm việc: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ; có mặt tại phiên tòa.

- *Ngoài ra, vụ án còn có 06 bị cáo khác, không có kháng cáo - kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09-9-2023, tại vườn T ở Khu A, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện L phối hợp với Công an xã L, phát hiện bắt quả tang Phạm Thị Ngọc T7, Lê Văn Đ, Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn N, Võ Minh C, Lâm Thành T1, Nguyễn Hoàng Â và Nguyễn Thị B2, đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu, thắng thua bằng tiền. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 10.500.000 đồng; 01 bộ lắc tài xỉu; 03 tấm bạt, thu giữ tổng số tiền trên những người đánh bạc là 12.700.000 đồng, cùng một số tài sản, vật chứng liên quan. Địa điểm nêu trên do Đỗ Trung H3 đứng ra tổ chức, thu tiền xâu từ ngày 08-9-2023. H3 chuẩn bị tấm bạt trải dưới đất để những người chơi bạc ngồi chơi tài xỉu, bộ dụng cụ lắc tài xỉu là do người làm cái tự mang đến.

Hình thức đánh bạc như sau: Bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm 03 hột xí ngầu (hột xúc xắc) hình lập phương 06 mặt được đánh dấu từ 01 đến 06, 01 đĩa sứ và 01 hộp nhựa hình trụ. Người cầm cái để 03 hột xí ngầu vào hộp và lắc "tài xỉu". Sau đó, người chơi đặt bên "tài" hoặc bên "xỉu". Nếu người nào đặt bên "xỉu" mà tổng số điểm của 03 hột xí ngầu từ 4 - 10 điểm là thắng và người nào đặt bên "tài" thì tổng số điểm của 03 hột xí ngầu từ 11 - 17 điểm là thắng. Trong trường hợp số điểm của 3 hột xí ngầu giống nhau thì gọi là "bão"; nếu bão "xỉu" thì những người đánh "xỉu" hòa tiền, những người đánh "tài" thua; nếu "bão tài" thì ngược lại. Đỗ Trung H3 quy định, nếu người nào làm cái mà "bão" thì H3 và người làm cái chia đôi tiền thắng "bão". Khoảng 13 giờ ngày 09-9-2023, T8 (chưa rõ lai lịch) là người làm cái thắng thua trực tiếp với những người đánh bạc. Võ Minh C là người giúp sức cho T8 cầm tiền chung chi thắng thua cho các con bạc (gọi là làm vỹ). Khi T8 nghỉ không làm cái, Nguyễn Văn H là người làm cái, còn Nguyễn Thị L là người làm vỹ. H và L thỏa thuận hùn với nhau mỗi người bỏ ra 5.000.000 đồng, để cùng làm cái. Những người tham gia đánh bạc gồm:

1/ Nguyễn Văn H khai mang theo số tiền 8.500.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt H đang làm cái thấy Công an đến thì bỏ chạy và vứt toàn bộ số tiền xuống chiếu bạc nên không biết thắng thua.

2/ Lê Văn Đ khai mang theo 8.000.000 đồng, thua 6.300.000 đồng, còn 1.700.000 đồng bị thu giữ.

3/ Phạm Thị Ngọc T7 khai mang theo 4.000.000 đồng, thua 2.000.000 đồng, bị thu giữ 2.000.000 đồng.

4/ Nguyễn Thị L khai mang theo số tiền 1.000.000 đồng và thắng 3.900.000 đồng đều sử dụng vào việc đánh bạc, lúc bị bắt thì L vứt số tiền trên xuống chiếu bạc.

5/ Nguyễn Văn Nguyên K mang theo 3.700.000 đồng, thua 1.700.000 đồng, còn 2.000.000 đồng vứt xuống chiếu bạc.

6/ Lâm Thành T1 khai mang theo 5.000.000 đồng đánh bạc, bị thua 500.000 đồng, còn 4.500.000 đồng bị thu giữ.

7/ Nguyễn Hoàng Â mang theo 3.100.000 đồng, thắng 300.000 đồng, bị thu giữ 3.400.000 đồng.

8/ Nguyễn Thị B2 mang theo 1.200.000 đồng, thua 100.000 đồng, bị thu giữ 1.100.000 đồng.

9/ Quá trình đánh bạc thì T8 làm cái "Bão" 02 lần và đưa cho H3 tổng số tiền 1.000.000 đồng. H làm cái "Bão" 01 lần và đưa cho H3 500.000 đồng. Số tiền này H3 đã vứt xuống chiếu bạc khi bỏ chạy.

10/ Riêng C giúp sức T8 làm cái và được T8 đưa cho 900.000 đồng, lúc Công an đến thì C vứt số tiền trên xuống chiếu bạc.

Tổng số tiền trên chiếu bạc và trên người các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được thu giữ là 23.200.000 đồng (gồm 10.500.000 đồng trên chiếu bạc và 12.700.000 đồng thu trên của những người người tham gia đánh bạc nêu trên). Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi tất cả đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Riêng Đỗ Trung H3 và Nguyễn Văn H bỏ chạy, đến ngày 11-9-2023 và ngày 02-5-2024, H và H3 đến Công an huyện L đầu thú.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 270A/2024/HS-ST ngày 13-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Trung H3 phạm tội "Tổ chức đánh bạc", theo khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Đỗ Trung H3 90.000.000 đồng.

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị L, Lâm Thành T1, Nguyễn Thị B2, Nguyễn Hoàng Â, Lê Văn Đ, Nguyễn Văn N, Võ Minh C,

Phạm Thị Ngọc T7 phạm tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt các bị cáo: Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù, Nguyễn Thị L 10 (mười) tháng tù, Lâm Thành T1 và Nguyễn Hoàng Â mỗi bị cáo 07 (bảy) tháng tù, Nguyễn Thị B2 06 (sáu) tháng tù; Võ Minh C 30.000.000 đồng; Lê Văn Đ 50.000.000 đồng; Nguyễn Văn N và Phạm Thị Ngọc T7, mỗi bị cáo 40.000.000 đồng.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

3. Kháng cáo:

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Thành T1, Nguyễn Thị B2 và Nguyễn Hoàng Â kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

4. Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người và đúng tội; các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Thị B2 có tiền án là không đúng; do đó, sửa bản án sơ thẩm về phần này.

5. Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị B2 tại phiên tòa phúc thẩm:

Về tội danh phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị B2; tuy nhiên, bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có công với cách mạng, trình độ dân trí thấp, thường xuyên bệnh tật và hiện đang nuôi 01 người con tật nguyền, bị cáo đã trên 70 tuổi; áp dụng quy định tại các điểm s, o, x khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về lý lịch bị cáo Nguyễn Thị B2:

Ngày 30-8-2023, bị cáo Nguyễn Thị B2 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" (Bản án hình sự sơ thẩm số: 168/2023/HS-ST). Trong vụ án này, ngày 09-9-2023, bị cáo Nguyễn Thị

B2 thực hiện hành vi phạm tội mới thì bản án nêu trên chưa có hiệu lực pháp luật; Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo B2 có tiền án là không đúng; do đó, sửa bản án sơ thẩm về phần này.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Thành T1, Nguyễn Thị B2 và Nguyễn Hoàng Â thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo H đầu thú; bị cáo B2 là người đủ 70 tuổi trở lên và là người có công với cách mạng. Áp dụng điểm s, o, x khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới.

3.3. Về hình phạt:

Các bị cáo đều có nhân thân xấu cùng về tội "Đánh bạc", nhưng tiếp tục đánh bạc trong vụ án này, thể hiện sự xem thường pháp luật. Quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo là phù hợp; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên; không chấp nhận quan điểm của Người bào chữa tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Thành T1, Nguyễn Thị B2 và Nguyễn Hoàng Â.

Sửa một phần về lý lịch bị cáo do chủ quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 270A/2024/HS-ST ngày 13-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2).

1. Tội danh và hình phạt:

1.1. Bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Thành T1 và Nguyễn Hoàng Â:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Nguyễn Văn H); Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt các bị cáo sau đây về tội "Đánh bạc":

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Nguyễn Văn H vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ vào thời gian đầu thú, bị tạm giữ, từ ngày 11-9-2023 đến ngày 15-9-2023.

- Xử phạt bị cáo Lâm Thành T1 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Lâm Thành T1 vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ vào thời gian bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09-9-2023 đến ngày 15-9-2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Â 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Nguyễn Hoàng Â vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ vào thời gian bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09-9-2023 đến ngày 15-9-2023.

1.2. Nguyễn Thị B2:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, o, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B2 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Nguyễn Thị B2 vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lâm Thành T1, Nguyễn Thị B2 và Nguyễn Hoàng Â, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân khu vực 2 (5);
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai (PC01);
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Công an các xã Bình An, An Phước và Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Văn phòng (22).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành